

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2018/HS-ST
Ngày 13 – 6 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Hùng Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Hà Trọng Tâm**

Ông **Võ Sỹ Hùng**

-Thư ký phiên tòa: Bà **Tô Huyền Trang** – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông **Đoàn Đắc Bắc** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 328/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Viết H**, sinh năm 1987; Nơi sinh: Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn B, Thị trấn Phong Đ, huyện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên H; Chỗ ở tạm trú: Nhà không số, đường Nguyễn T, khóm B, phường C, thành phố Cà M, tỉnh Cà M; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H1 và bà Ngô Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Kim P; Con: 02 người nhỏ, nhất 1 tháng 10 ngày tuổi; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/11/2017 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Chị **Lê Thị Mỹ P1** - sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 2B, đường An Dương V, khóm B, phường B, thành phố Cà M, tỉnh Cà M

Chị **Trần Ngọc H1** - sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 62/23, đường Lý Thường Kiệt, khóm B, phường B, thành phố Cà M, tỉnh Cà M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Viết H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 18 giờ 45 phút, ngày 25 tháng 7 năm 2017, Nguyễn Viết H điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-030.53, đi từ hướng cầu Gành Hào về hướng vòng xuyên Tượng đài phượng 5, thành phố Cà Mau để đi thành phố Hồ Chí Minh. Khi đi đến khu vực vòng xuyên thì va chạm vào phía sau đuôi xe mô tô biển số 69C1-327.90 do chị Lê Thị Mỹ P1 điều khiển, chở chị Trần Ngọc H1 đang lưu thông, theo hướng cầu Cà M đi về phường 6 thành phố Cà Mau. Tai nạn xảy ra làm ngã xe mô tô, chị P1 ngã xuống đường cuốn vào gầm xe tải, chị H1 ngã xuống đường văng ra ngoài. Khi va chạm H dừng xe lại cùng người dân đưa chị P1 và chị H1 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau điều trị thương tích.

Chị Phương và chị H1 điều trị từ ngày 25/7/2017 đến ngày 01/8/2017 thì chị H1 xuất viện. Đối với chị P1 chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị. Đến ngày 18/8/2017 thì chị P1 tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Nhân Dân 115 thành phố Hồ Chí Minh điều trị phẫu thuật ghép da. Đến ngày 01/9/2017 chị P1 về lại Bệnh viện Cà Mau tiếp tục điều trị chăm sóc da.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường và tại kết luận Giám định Pháp y, về thương tích số 72/TgT ngày 16/11/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận đối với thương tích chị Trần Ngọc H1 tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%. Tại kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 71/TgT ngày 16/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận đối với thương tích chị Lê Thị Mỹ P1 tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 74%.

Tại công văn số 34/CV-TTPY ngày 8/12/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau về việc tách tỷ lệ giám định đối với thương tích của Lê Thị Mỹ P1, vết sẹo phẫu thuật tỷ lệ thương tật 3%, tổng tỷ lệ thương tích còn lại là 73%.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do Nguyễn Viết H điều khiển xe 63C-030.53 tham gia giao thông thiếu quan sát, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Quá trình điều tra Nguyễn Viết H khai nhận: Sau khi nhận hàng từ huyện Cái Nước về Cà M, Hòa điều khiển xe qua khúc đường cua rẽ phải tượng đài, bên phải theo chiều đi, xe tải của H va chạm vào phần đuôi xe của chị P1 trên xe có chở chị H1 do thiếu quan sát mất tầm nhìn.

Về vật chứng thu giữ là xe mô tô biển số 69C1-327.90 do chị Lê Thị Mỹ P1 đăng ký sở hữu. Ngày 25/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trao trả xe cho chị P1, hiện nay chị không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Đối với xe ô tô tải biển số 63C-030.53 do ông Lê Hoàng Ng đăng ký sở hữu. Vào ngày 25/7/2017 ông Ng thuê H làm tài xế, xe có tham gia bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện. Ngày 18/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trao trả xe cho ông Ng.

Về thương tích điều trị chủ xe và bị cáo đã bồi thường toàn bộ hậu quả cho chị P1 số tiền 250.000.000đ và chị H1 số tiền 16.000.000đ. Hiện nay các bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và chị P1 có đơn yêu cầu bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT- VKS ngày 16/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố Nguyễn Viết H1 về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo H1 mức án tù 06 đến 09 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

[1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Viết H khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo gây ra đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà M truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là có căn cứ chấp nhận, bởi lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định Pháp y về tỉ lệ thương tật của chị H1 và chị P1 và cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[2] Xét thấy, trước khi vụ việc tai nạn giao thông xảy ra bị cáo H đã được học kiến thức về Luật giao thông đường bộ, là người đã trưởng thành, bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường, cũng như điều khiển xe không tuân thủ đúng theo quy định Luật giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật.

[3] Mỗi quan hệ nhân quả do chính hành vi bị cáo gây ra là hậu quả cho chị P1 bị thương tích tổn hại sức khỏe với tỉ lệ là 73% , chị H1 bị thương tích tổn hại sức khỏe tỉ lệ là 7%. Hành vi này đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Do đó Cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 16/05/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là gây nguy hại cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bởi lẽ, hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây thiệt hại về sức khỏe của chị H1 và chị P1 mà hành vi đó còn gây hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống trật tự tại địa phương. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo phải bị pháp luật Hình sự xử phạt

và cũng nhằm chấn chỉnh, răn đe mọi người khi tham gia giao thông, phải có ý thức chấp hành đúng theo quy định của Luật giao thông đường bộ.

[5]Tuy nhiên khi lượng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, tác động gia đình và chủ xe khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Mặt khác, bị hại có yêu bồi nại cho bị cáo, yêu cầu xét xử giảm nhẹ cho bị cáo. Bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không nguy hiểm cho xã hội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không cần cách ly bị cáo mà chỉ cần giao bị cáo về địa phương quản lý giáo dục là đủ.

Đối với bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt cấm đảm nhiệm hành nghề tài xế một thời gian. Bản thân bị cáo là tài xế, bị cáo phải nuôi sống bản thân và gia đình. Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu sự giám sát của địa phương trong thời gian thử thách nên không cần thiết áp dụng hình phạt cấm hành nghề đối với bị cáo.

[6]Về trách nhiệm dân sự: Xe mô tô biển số 69C1-327.90 do chị Lê Thị Mỹ P1 đăng ký sở hữu. Ngày 25/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trao trả xe cho chị P1. Hiện nay chị không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với xe ô tô tải biển số 63C-030.53 do ông Lê Hoàng Ng, trú tại số nhà 178/3, ấp Tân T, xã Tân Lý T, huyện Châu T, tỉnh Tiền G đăng ký. Ngày 25/7/2017 ông Ng thuê H làm tài xế để vận chuyển hàng hóa thì xảy ra tai nạn. Xe có tham gia Bảo hiểm trách nhiệm dân sự và Bảo hiểm tự nguyện. Ngày 18/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trao trả lại cho chủ sở hữu, hiện các đương sự không yêu cầu thiệt hại xe nên không xem xét.

Đối với chị P1 quá trình điều trị phía chủ xe và bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, chị P1 đã nhận số tiền bồi thường là 250.000.000đ. Chị Trần Ngọc H1 đã nhận chi phí điều trị số tiền 16.000.000đ. Hiện nay chị P1 và chị H1 không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và bồi nại cho bị cáo.

[7]Đối với chị P1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, riêng chị H1 tại tòa hôm nay vắng mặt không lý do. Nhận thấy việc xét xử vắng mặt chị P1 và chị H1 không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị P1 và chị H1. Chị P1 và chị H1 được quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự (1999). Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự (2015); Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết H 09 (Chín) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cà M, tỉnh Cà M giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Viết H phải nộp 200.000 đồng;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H1, chị P1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- CAND Tp. Cà Mau;
- VKSND Tỉnh Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa
(Đã Ký)

Dương Hùng Quang